TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA HỆ THỐNG THỐNG TIN

ĐỀ THI THỰC HÀNH – HỌC KỲ I

Môn thi: **Cơ sở dữ liệu** Thời gian làm bài: *60 phút*.

Loai đề: (được sử dụng tài liệu)

MÃĐÈ	03

Người quản tri của một công ty chuyên mua bán dược phẩm muốn quản lý các giao dịch nhập xuất, đã thiết

1. NHACUNGCAP (MANCC, TENNCC, QUOCGIA, LOAINCC)

kế một CSDL Quản lý nhập xuất được phẩm. Sau đây là một phần của lược đồ CSDL:

Mô tả: Lược đồ quan hệ NHACUNGCAP nhằm mô tả cho những nhà cung cấp tân dược đang được quản lý. Mỗi nhà cung cấp được ghi nhận tên nhà cung cấp (TENNCC), quốc gia (QUOCGIA), loại nhà cung cấp (LOAINCC) và được ấn định một mã số duy nhất (MANCC) để theo dõi.

2. DUOCPHAM (MADP, TENDP, LOAIDP, GIA)

Mô tả: Lược đồ quan hệ DUOCPHAM nhằm mô tả thông tin các dược phẩm đang được lưu trữ trong kho hàng. Mỗi thông tin dược phẩm sẽ bao gồm tên dược phẩm (TENDP), loại dược phẩm (LOAIDP), giá (GIA) theo đơn vị Việt Nam Đồng và được đặt một mã số duy nhất (MADP) để quản lý.

3. PHIEUNHAP (SOPN, NGNHAP, MANCC, LOAINHAP)

Mô tả: Lược đồ quan hệ PHIEUNHAP nhằm mô tả thông tin phiếu nhập được phẩm vào kho hàng. Thông tin được ghi nhận bao gồm: Số phiếu nhập (SOPN), ngày nhập được phẩm (NGNHAP), mã nhà cung cấp (MANCC) và loại nhập (LOAINHAP).

4. CTPN (SOPN, MADP, SOLUONG)

Mô tả: Lược đồ quan hệ CTPN nhằm mô tả thông tin chi tiết phiếu nhập dược phẩm vào kho hàng. Thông tin chi tiết phiếu nhập dược phẩm bao gồm: Số phiếu nhập (SOPN), mã dược phẩm (MADP), số lượng nhập (SOLUONG). Mỗi nhà cung cấp có thể có nhiều phiếu nhập, mỗi phiếu nhập bao gồm một hoặc nhiều chi tiết phiếu nhập.

Dưới đây là một thể hiện của CSDL quản lý nhập xuất dược phẩm

NHACUNGCAP

MANCC	TENNCC	QUOCGIA	LOAINCC
NCC01	Phuc Hung	Viet Nam	Thuong xuyen
NCC02	J. B. Pharmaceuticals	India	Vang lai
NCC03	Sapharco	Singapore	Vang lai

DUOCPHAM

MADP	TENDP	LOAIDP	GIA
DP01	Thuoc ho PH	Siro	120.000
DP02	Zecuf Herbal CouchRemedy	Vien nen	200.000
DP03	Cotrim	Vien sui	80.000

PHIEUNHAP

SOPN	NGNHAP	MANCC	LOAINHAP
00001	22/11/2017	NCC01	Noi dia
00002	04/12/2017	NCC03	Nhap khau
00003	10/12/2017	NCC02	Nhap khau

CTPN

SOPN	MADP	SOLUONG
00001	DP01	100
00001	DP02	200
00003	DP03	543

Yêu cầu: Bài thi lưu trữ trên một file script có tên masv_hoten_madethi.sql (trong đó, masv là mã số sinh viên, hoten là họ tên của sinh viên, madethi là mã số đề thi của sinh viên đó). Sử dụng các câu lệnh SQL trong công cụ SQL Server Management Studio để thực hiện các yêu cầu sau:

- 1. Tạo database tên BAITHI gồm có 4 table NHACUNGCAP, DUOCPHAM, PHIEUNHAP, CTPN. Tạo khóa chính, khóa ngoại cho các table đó (2đ).
- 2. Nhập dữ liệu cho 4 table như đề bài (1đ).
- 3. Hiện thực ràng buộc toàn vẹn sau: Tất cả các được phẩm có loại là Siro đều có giá lớn hơn 100.000^{d} (1d).
- 4. Hiện thực ràng buộc toàn vẹn sau: Phiếu nhập của những nhà cung cấp ở những quốc gia khác Việt Nam đều có loại nhập là Nhập khẩu. (2đ).
- 5. Tìm tất cả các phiếu nhập có ngày nhập trong tháng 12 năm 2017, sắp xếp kết quả tăng dần theo ngày nhập (1đ).
- 6. Tìm dược phẩm được nhập số lượng nhiều nhất trong năm 2017 (1đ).
- 7. Tìm dược phẩm chỉ có nhà cung cấp thường xuyên (LOAINCC là Thuong xuyen) cung cấp, nhà cung cấp vãng lai (LOAINCC là Vang lai) không cung cấp. (1 đ).
- 8. Tìm nhà cung cấp đã từng cung cấp tất cả những dược phẩm có giá trên 100.000^{d} trong năm 2017 (1d).

(Hết))
(1100	•	•

Ghi chú: Đề thi này gồm có 2 trang. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.